PHP Email và Secure Email

- 1. PHP email
 - Giới thiệu
 - Phương thức
 - Gửi email đơn giản
 - Mail form
- 2. Secure email
 - Đặt vấn đề
 - Cách giải quyết

Giới thiệu

- Để gửi Email bằng PHP, ta cần có một Web Server cho hệ thống quản lý Email gọi là Mail Server. Khi cải đặt một Mail Server, ta cần có một server và một trong các phần mềm Mail Server như MS Exchange Server, Mdeamon, Apache,...
- Khi cài đặt thành công Mail Server, ta có thể cấu hình nhiều địa chỉ Email cho nhiều người sử dụng là nhân viên trong công ty hay khách hàng.
- Mỗi Email được gửi qua Internet, ta cần có địa chỉ Email người gửi và người nhận trong đó địa chỉ Email người gửi phải là địa chỉ Email tồn tại trong Mail Server.

- 1. PHP email
 - Giới thiệu
 - Phương thức
 - Gửi email đơn giản
 - Mail form
- 2. Secure email
 - Đặt vấn đề
 - Cách giải quyết

Phương thức

- Phương thức mail() được sử dụng để gửi mail
- Cú pháp mail(to,subject,message,headers,parameters)

Phương thức

Trong đó:

- to: tham số bắt buộc, là địa chỉ của người nhận mail
- subject: tham số bắt buộc, là tiêu đề của email. Chú ý: trong tiêu đề của email không chứa ký tự xuống dòng
- message: tham số bắt buộc, là nội dung được gửi đi. Chú ý: Mỗi dòng nên được tách ra với một LF – Line Feed (\ n). Mỗi dòng không được vượt quá 70 ký tự.
- headers: tham số tùy chọn, là các phần bổ sung vào header như: From, Cc, và Bcc. Chú ý: Các phần bổ sung nên được tách ra với một CRLF - Carriage Return Line Feed (\ r \ n)
- parameters: tham số tùy chọn, chỉ định một tham số bổ sung cho chương trình sendmail

- 1. PHP email
 - Giới thiệu
 - Phương thức
 - Gửi email đơn giản
 - Mail form
- 2. Secure email
 - Đặt vấn đề
 - Cách giải quyết

Gửi email đơn giản

- Cách đơn giản nhất để gửi một email với PHP là gửi một email dạng văn bản.
- Ví dụ: lần lượt khai báo và gán giá trị cho các biến: \$ to, \$ subject, \$ message, \$ from, \$headers, sau đó sử dụng phương thức mail () để gửi e-mail:

```
<?php
$to = "tuvan@alphatek.edu.vn";
$subject = "Hỏi lịch khai giảng khóa mới";
$message = "Xin chào Tư vấn! Vui lòng gửi cho mình lịch khai giảng khóa mới. Cảm ơn";
$from = "nguyen.anh@gmail.com";
$headers = "From:" . $from;
mail($to,$subject,$message,$headers);
echo "Thư đã được gửi đi.";
?>
```

- 1. PHP email
 - Giới thiệu
 - Phương thức
 - Gửi email đơn giản
 - Mail form
- 2. Secure email
 - Đặt vấn đề
 - Cách giải quyết

Mail form

Tạo một Mail form để thực hiện công việc gửi mail như sau:



Mail form

```
if (isset($_REQUEST['to']) && isset($_REQUEST['subject']) &&
isset($_REQUEST['message']) && isset($_REQUEST['from']))
 //khi người dùng điền đầy đủ thông tin -> gửi mail
    $to = $_REQUEST['to'];
    $subject = $_REQUEST['subject'];
    $message = $_REQUEST['message'];
    $from = $_REQUEST['from'];
    $headers = "From:" . $from;
    mail($to,$subject,$message,$headers);
    echo "Cảm ơn bạn đã sử dụng mail form";
 else
   echo "Vui lòng nhập đầy đủ thông tin";
```

- 1. PHP email
 - Giới thiệu
 - Phương thức
 - Gửi email đơn giản
 - Mail form
- 2. Secure email
 - Đặt vấn đề
 - Cách giải quyết

Đặt vấn đề

- Khi gửi mail trong PHP có một yếu điểm là người sử dụng trái phép có thể chèn dữ liệu vào mail headers thông qua việc nhập vào form.
- Và việc gì sẽ xảy ra nếu người dùng thêm các văn bản sau đây vào "from" input field trên form?

someone@gmail.com

%0ACc:person2@gmail.com

%0ABcc:person3@gmail.com,person3@gmail.com,

anotherperson4@gmail.com,person5@gmail.com

%0ABTo:person6@gmail.com

Đặt vấn đề

Như thường lệ, phương thức mail () đưa nội dung trên vào email headers, và bây giờ thì header có thêm Cc:, Bcc:, và: To. Khi người dùng nhấp vào nút submit, email sẽ được gửi đến tất cả các địa chỉ trên!

- 1. PHP email
 - Giới thiệu
 - Phương thức
 - Gửi email đơn giản
 - Mail form
- 2. Secure email
 - Đặt vấn đề
 - Cách giải quyết

Cách giải quyết

- Cách tốt nhất để ngăn chặn việc gửi mail như trên là cần phải xác nhận dữ liệu đầu vào.
- Đoạn code ở trang tiếp theo giống như ở phần PHP email ta đã thực hiện, nhưng bây giờ được thêm vào một validator để kiểm tra "from" input field trên form:

Cách giải quyết

Xây dựng phương thức spamcheck() có sử dụng PHP Filter để xác nhận dữ liệu đầu vào:

```
function spamcheck($field) {
// FILTER_SANITIZE_EMAIL filter: loại bỏ tất cả các ký tự email bất hợp
pháp e-mail từ chuỗi
  $field=filter_var($field, FILTER_SANITIZE_EMAIL);
// FILTER_VALIDATE_EMAIL filter: xác nhận giá trị là một địa chỉ e-mail
 if(filter_var($field, FILTER_VALIDATE_EMAIL))
  return TRUE;
 else
  return FALSE;
```

Cách giải quyết

Gọi sử dụng phương thức này vào PHP Email

```
if (isset($_REQUEST['to']) && isset($_REQUEST['subject']) &&
isset($_REQUEST['message']) && isset($_REQUEST['from']))
{ $mailcheck = spamcheck($_REQUEST['from']);
 if ($mailcheck==FALSE)
       echo "Dữ liệu nhập không hợp lệ"; }
 else
  { //khi người dùng điền đầy đủ thông tin và dữ liệu nhập hợp lệ -> gửi
mail
 $to = $_REQUEST['to'];
 $subject = $_REQUEST['subject'];
 $message = $_REQUEST['message'];
 $from = $_REQUEST['from'];
 $headers = "From:" . $from;
  mail($to,$subject,$message,$headers);
 echo "Cảm ơn bạn đã sử dụng mail form";
} else
 { echo "Vui lòng nhập đầy đủ thông tin"; }
```

Thảo luận

